

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, Chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSMT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

STT	Mức độ đáp ứng	Điểm tối đa (100 điểm)	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	5		3,5
-	Có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ chi tiết, đầy đủ.		5	
-	Có thuyết minh tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ nhưng không chi tiết, đầy đủ.		3,5	
-	Không có thuyết minh		0	
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	5		3,5
-	Có thuyết minh mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc chi tiết, đầy đủ.		5	
-	Có thuyết minh độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc nhưng không chi tiết, đầy đủ.		3,5	
-	Không có thuyết minh		0	
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	5		3,5
-	Có thuyết minh kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ đầy đủ, hợp lý, khả thi theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT Có Quy trình vệ sinh môi trường, bề mặt đầy đủ, hợp lý phù hợp với giải pháp kỹ thuật.		5	

	Có phương án tổ chức, sắp xếp, bố trí công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, đánh giá đảm bảo chất lượng chi tiết, đầy đủ			
-	Có thuyết minh kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ nhưng không đầy đủ, hợp lý, khả thi theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT. Không có hoặc có nhưng không đầy đủ Quy trình vệ sinh môi trường, bề mặt đầy đủ, hợp lý phù hợp với giải pháp kỹ thuật. Có phương án tổ chức, sắp xếp, bố trí công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, đánh giá đảm bảo chất lượng nhưng không đầy đủ		3,5	
-	Không đáp ứng tất cả các yêu cầu trên.		0	
4	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật (Yêu cầu thuyết minh về các phương pháp vệ sinh)	8		5,6
4.1	Phương pháp lau sàn khô	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.2	Phương pháp lau sàn ẩm	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.3	Phương pháp làm sạch nhà vệ sinh	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.4	Phương pháp vệ sinh cầu thang bộ	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0	
4.5	Phương pháp thu gom và vận chuyển rác thải.	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.6	Quy trình đánh bóng đá Granite	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.7	Quy định quản lý dụng cụ vệ sinh	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	

-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
4.8	Quy trình xử lý khi xảy ra chập điện; hỏa hoạn	1		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		1	
-	Có thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0,7	
-	Không có thuyết minh		0	
5	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	5		3,5
-	Có thuyết minh mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện chi tiết, đầy đủ theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT		5	
-	Có thuyết minh mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện nhưng không chi tiết, đầy đủ theo yêu cầu tại Chương V – E-HSMT		3,5	
-	Không có thuyết minh		0	
6	Thời gian thực hiện gói thầu	2		1,4
-	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu bằng thời gian yêu cầu của E-HSMT: 24 tháng. Có biểu tiến độ thực hiện dịch vụ, biểu đồ huy động nhân lực và thiết bị hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT		2	
-	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu bằng thời gian yêu cầu của E-HSMT: 24 tháng. Có biểu tiến độ thực hiện dịch vụ nhưng thiếu biểu đồ huy động nhân lực hoặc thiết bị.		1,4	
-	Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu không bằng thời gian yêu cầu của E-HSMT. Lớn hơn hoặc nhỏ hơn 24 tháng hoặc không có đề xuất Không có biểu tiến độ hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT		0	
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động.	5		3,5
-	Có thuyết minh biện pháp thực hiện gói thầu đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động chi tiết, đầy đủ. Nhà thầu đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn của nhà nước còn hiệu lực để áp dụng cho gói thầu về các nội dung: an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy.		5	

-	Có thuyết minh biện pháp thực hiện gói thầu đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động nhưng không chi tiết, đầy đủ Nhà thầu đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn còn hiệu lực để áp dụng cho gói thầu về các nội dung: an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy nhưng không đầy đủ.		3,5	
-	Không có thuyết minh hoặc không có tiêu chuẩn, quy chuẩn còn hiệu lực để áp dụng cho gói thầu đủ các nội dung: an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy.		0	
8	Biện pháp bảo đảm chất lượng nhân sự thực hiện dịch vụ	5		3,5
-	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc theo yêu cầu của từng dịch vụ E-HSMT Có đánh giá chi tiết, cụ thể và thực trạng các khu vực làm sạch để đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện Cung cấp đầy đủ phương thức đào tạo kỹ năng giao tiếp nhân viên và thuyết minh các chi tiết nguyên tắc nghiệp vụ		5	
-	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, nhưng mô tả không rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc theo yêu cầu của từng dịch vụ E-HSMT Có đánh giá chi tiết, cụ thể và thực trạng các khu vực làm sạch để đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện nhưng không đầy đủ		3,5	
-	Không có sơ đồ, không mô tả đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công theo yêu cầu của E-HSMT. Hoặc không có thuyết minh sơ đồ đầy đủ các bộ phận, vị trí công việc theo yêu cầu của từng dịch vụ E-HSMT. Hoặc không có đánh giá chi tiết, cụ thể và thực trạng các khu vực làm sạch để đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện		0	
9	Năng lực, uy tín và kinh nghiệm của nhà thầu.	5		

9.1	Trường hợp nhà thầu đáp ứng được yêu cầu có thể bổ sung thêm các tài liệu dưới đây (tính từ năm 2022 đến nay) để CĐT xem xét, đánh giá về kinh nghiệm của nhà thầu: Ngoài 01 hợp đồng yêu cầu tại Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, nếu nhà thầu bổ sung thêm hợp đồng tương tự (hợp đồng cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp) có quy mô giá trị (tính theo chu kỳ 24 tháng) $\geq 2.185.930.800$ VND (Kèm theo tài liệu sau: Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc Hóa đơn tài chính) <i>* Lưu ý: Trong trường hợp nhà thầu có bổ sung Hợp đồng nhưng không kèm theo Biên bản nghiệm thu hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc Hóa đơn tài chính nhằm chứng minh giá trị thực hiện đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì Hợp đồng bổ sung đó được xem là không hợp lệ và không được xem xét, đánh giá.</i>	2		
	nhà thầu bổ sung thêm ≥ 02 hợp đồng tương tự		2	
	nhà thầu bổ sung thêm 01 hợp đồng tương tự		1,4	
	nhà thầu bổ sung thêm 00 hợp đồng tương tự		0	
9.2	<i>Kinh nghiệm của nhà thầu trong việc cung cấp dịch vụ vệ sinh trong và ngoài nhà:</i>	3		
-	Nhà thầu có số năm kinh nghiệm > 05 năm		3	
-	Nhà thầu có số năm kinh nghiệm ≥ 03 năm và ≤ 05 năm		2,1	
-	Nhà thầu có số năm kinh nghiệm < 03 năm		0	
10	Đáp ứng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng	6		4,2
-	Có Chứng chỉ/Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 về dịch vụ vệ sinh hoặc tương đương trở lên còn hiệu lực đính kèm quyết định cấp; Có Chứng chỉ/Chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 về dịch vụ vệ sinh hoặc tương đương trở lên còn hiệu lực đính kèm quyết định cấp; Có Chứng chỉ/Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn, sức khoẻ nghề nghiệp ISO 45001:2018 về dịch vụ vệ		6	

	sinh hoặc tương đương trở lên còn hiệu lực đính kèm quyết định cấp; Có quyết định cấp kèm giấy chứng nhận thực hành tốt 5S và chứng nhận thực hành tốt 5S tại ≥ 01 địa điểm cung cấp dịch vụ vệ sinh của nhà thầu (đính kèm quyết định cấp hoặc báo cáo đánh giá thực hành tốt 5S). <i>(trường hợp liên danh: từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)</i>			
-	Có Chứng chỉ/Chứng nhận còn hiệu lực nhưng không kèm quyết định cấp. Có quyết định cấp kèm giấy chứng nhận thực hành tốt 5S và chứng nhận thực hành tốt 5S tại ≥ 01 địa điểm cung cấp dịch vụ vệ sinh của nhà thầu (đính kèm quyết định cấp hoặc báo cáo đánh giá thực hành tốt 5S).		4,2	
-	Không có hoặc có nhưng hết hiệu lực		0	
11	Kế hoạch thực hiện công việc	8		5,6
11.1	Kế hoạch bố trí nhân sự cho từng khu vực trong đó nêu rõ chi tiết giờ bắt đầu, giờ kết thúc, công việc thực hiện	5		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		5	
-	Có thuyết minh nhưng chưa chi tiết		3,5	
-	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0	
11.2	Quy chuẩn vệ sinh (Thuyết minh chi tiết, rõ nội dung công việc, nhân lực, dụng cụ hóa chất sử dụng tương ứng với tần suất công việc và khu vực làm việc)	3		
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi		3	
-	Có thuyết minh nhưng chưa chi tiết		2,1	
-	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý và khả thi		0	

12	Yêu cầu về hóa chất, dụng cụ, thiết bị phục vụ vệ sinh Hóa chất, dụng cụ, thiết bị phục vụ đáp ứng đầy đủ đáp ứng yêu cầu nêu tại mục 5. Hóa chất làm sạch và 6. Máy móc thiết bị và công cụ dụng cụ làm sạch Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật	9		6,3
-	- Cung cấp danh sách hóa chất, thiết bị, vật tư sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. - Đối với nước rửa tay có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. Nhà thầu có cam kết cung cấp đầy đủ dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ công việc vệ sinh theo yêu cầu tại Chương V E- HSMT. Có file đính kèm MSDS, kết quả thử nghiệm hóa chất cơ bản như hóa chất lau sàn, lau kính, tẩy bồn cầu, tẩy đa năng, bột giặt/xà phòng và bản công bố tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Nhà thầu cung cấp tối thiểu 1 kết quả xét nghiệm đối với hóa chất tẩy có khả năng diệt vi khuẩn trên 99%. Đối với hóa chất lau sàn có chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của nhà sản xuất hoặc tương đương. Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận hợp quy của giấy vệ sinh còn hiệu lực. Đối với nước rửa tay, yêu cầu nhà thầu cung cấp Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm còn hiệu lực có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế. - Nhà thầu cung cấp hóa đơn tài chính toàn bộ Máy móc, thiết bị, dụng cụ, hóa chất sử dụng phải có hoá đơn tài chính và các tài liệu khác có liên quan đáp ứng chương V E-HSMT kèm E-HSDT để đảm bảo toàn bộ có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.		9	
-	- Cung cấp danh sách hóa chất, thiết bị, vật tư sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. - Nhà thầu có tài liệu chứng minh nguồn gốc và giấy tờ hoá chất nhưng không có cam kết luôn đảm bảo đầy đủ dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ công việc vệ sinh theo yêu cầu tại Chương V E- HSMT. - Nhà thầu có cam kết toàn bộ Máy móc, thiết bị, dụng cụ, hóa chất sử dụng có hoá đơn tài chính hoặc các tài liệu khác có liên quan để chứng minh nhưng không cung cấp tài liệu chứng minh kèm E-HSDT.		6,3	

	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên		0	
13	Yêu cầu về nhân sự	15		10,5
-	Nhà thầu có danh sách nhân viên thực hiện gói thầu (Tên, ngày sinh, Căn cước công dân) đính kèm tài liệu chứng minh, bảo đảm nhân sự đáp ứng các tiêu chí trong chương V của E-HSMT Nhà thầu có cam kết trong quá trình làm việc 100% nhân viên mặc đồng phục và mang thẻ có gắn tên, ảnh chân dung. Nhà thầu có cam kết: Toàn bộ nhân công chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các quy định khác (nếu có) của trụ sở cơ quan khi thực hiện dịch vụ. Hồ sơ dự thầu là nhân viên thực hiện vệ sinh theo hợp đồng nếu nhà thầu trúng thầu. Nhà thầu cam kết nhân viên vệ sinh đề xuất cho gói thầu không trùng thời gian với các gói thầu đang xét cùng thời điểm. Trường hợp nhà thầu có thay đổi nhân viên vệ sinh chỉ được thay đổi sau 30 ngày kể từ ngày thực hiện Hợp đồng để đảm bảo năng lực thực hiện công tác vệ sinh được ngay, không ảnh hưởng đến hoạt động của Trường. Trong thời gian thực hiện hợp đồng khi thay đổi nhân sự Nhà thầu phải gửi công văn, danh sách và các hồ sơ chứng minh nhân sự đáp ứng theo yêu cầu của E_HSMT các nhân sự thay đổi trước 2 ngày và phải được chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.	15		
-	Nhà thầu cung cấp đầy đủ yêu cầu về nhân sự (kèm tài liệu chứng minh) nhưng không có đầy đủ cam kết		10,5	
-	Nhà thầu không cung cấp đầy đủ		0	
14	Áp dụng thực hành tốt 5S vào thực hiện gói thầu	6		4,2
-	Thuyết minh thực hành tốt 5S, kèm theo hình ảnh hiển thị 5S và có báo cáo đánh giá 5S cho tối thiểu 01 địa điểm thực hiện dịch vụ vệ sinh thực tế.		6	
-	Thuyết minh nhưng không đầy đủ		4,2	
-	Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, không cung cấp báo cáo đánh giá 5S cho tối thiểu 01 địa điểm thực hiện dịch vụ vệ sinh thực tế		0	
15	Sáng kiến cải tiến	8		5,6

15.1	- Nhà thầu có biện pháp quản lý nhân sự bằng công nghệ số (có tài liệu chứng minh đã số hóa việc sử dụng và quản lý nhân sự)		5	
	Có biện pháp quản lý nhân sự bằng công nghệ số (không có tài liệu chứng minh đã số hóa việc sử dụng và quản lý nhân sự)		3,5	
	Không có biện pháp quản lý nhân sự bằng công nghệ số (không có tài liệu chứng minh đã số hóa việc sử dụng và quản lý nhân sự)		0	
15.2	Đề xuất 03 biện pháp cải tiến hợp lý để thực hiện tốt hơn các công việc, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện		3	
	Đề xuất 02 biện pháp cải tiến hợp lý để thực hiện tốt hơn các công việc, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện		2,1	
	Không có 03 biện pháp cải tiến hợp lý để thực hiện tốt hơn các công việc, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện		0	
16	Đáp ứng khác	3		
-	Cam kết mang toàn bộ bản gốc khi được mời vào đối chiếu hồ sơ.		0,5	
-	Cam kết 100% nhân sự được đảm bảo đầy đủ các chế độ theo quy định nhà nước.		0,5	
-	Cam kết cung cấp dịch vụ vệ sinh tại địa chỉ của chủ đầu tư trong thời gian 01 ngày khi có yêu cầu của CĐT		0,5	
-	Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào có văn bản kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu (là Nhà thầu cố ý cung cấp các thông tin không trung thực trong hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất. Nhà thầu có hành vi làm giả, cung cấp thông tin không trung thực, bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào phát hiện vi phạm hành vi bị cấm thầu theo quy định tại Luật Đấu thầu trong 03 năm gần đây). Nếu bị chủ đầu tư phát hiện không trung thực, nhà thầu bị xử lý theo đúng Luật Đấu thầu (bị nêu tên trên Hệ thống và bị khóa tài khoản, cấm tham gia đấu thầu theo quy định)		0,5	
-	Nhà thầu cam kết nhà thầu xuất trình nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu theo E-HSDT trước khi hợp đồng có hiệu lực. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị đánh giá về uy tín và xử lý theo đúng quy định Luật Đấu thầu.		0,5	

-	Cam kết sẵn sàng cung cấp các tài liệu khi được CĐT gửi công văn làm rõ E-HSDT liên quan đến nội dung: - Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước cả năm 2024. - Báo cáo tài chính 3 năm gần đây và các giấy tờ liên quan.		0,5	
	Tổng số điểm	100		70